

病毒性腸胃炎的常見症狀？

Triệu chứng thường gặp của viêm dạ dày do virus?

1. 感染病毒性腸胃炎常見症狀有：水瀉和嘔吐，也可能會有頭痛、發燒、腹部痙攣、胃痛、噁心、肌肉酸痛等症狀；通常感染後 1~3 天開始出現腸胃炎症狀並持續 1~10 天，病程的長短取決於所感染的病毒種類及個人的免疫力。
Triệu chứng thường gặp của viêm dạ dày do virus có: Tiêu chảy và nôn ói, cũng có thể có các triệu chứng như đau đầu, sốt, đau thắt bụng, đau dạ dày, buồn nôn, nhức cơ v.v...; thông thường 1~3 ngày sau khi bị lây nhiễm bắt đầu xuất hiện triệu chứng viêm dạ dày kéo dài 1~10 ngày, quá trình nhiễm bệnh dài hay ngắn tùy vào loại virus bị nhiễm và sức miễn dịch của cá nhân.
2. 大部分的人通常可以完全恢復，不會有長期後遺症，但如果嬰幼兒、年長者、免疫功能不良者及需要長期照護者一旦感染，流失的體液(嘔吐及腹瀉造成)又無法及時補充，可能會導致脫水及電解質不平衡，進而抽搐，甚至死亡。
Phần lớn mọi người thường có thể hoàn toàn hồi phục, không có di chứng về lâu dài, nhưng nếu trường hợp chức năng miễn dịch không tốt như trẻ sơ sinh, người già và người cần chăm sóc lâu dài, một khi nhiễm bệnh, dung dịch cơ thể mất đi (do nôn ói và tiêu chảy gây ra) sẽ không thể bổ sung kịp thời, có thể sẽ gây mất nước và mất cân bằng chất điện giải, do đó bị chuột rút, thậm chí tử vong.

病毒性腸胃炎的潛伏期有多長？

Kỳ ủ bệnh của viêm dạ dày do virus là bao lâu?

較常見的病毒如諾羅病毒一般為 24 至 48 小時、輪狀病毒一般為 24 至 72 小時。

Virus Noro thường gặp thông thường là 24 tới 48 giờ, siêu vi trùng Rota thường là 24 tới 72 giờ.

如何預防病毒性腸胃炎？

Phòng ngừa viêm dạ dày do virus như thế nào?

1. 經常洗手可以降低感染的機會，飯前、便後及烹調食物前皆應以肥皂或洗手乳正確洗手。
Thường xuyên rửa tay có thể giảm thấp cơ hội lây nhiễm, đều phải dùng xà phòng hoặc sữa rửa tay rửa sạch hai tay trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh và trước khi nấu đồ ăn.
2. 蔬果要清洗乾淨，避免生食生飲，尤其是貝類水產品應澈底煮熟再食用；與他人共食應使用公筷母匙。
Phải rửa sạch rau củ quả, tránh ăn uống đồ sống, nhất là thủy sản có vỏ ốc phải nấu chín hoàn toàn mới được ăn; nên dùng đũa gắp và muỗng canh dùng riêng để lấy thức ăn khi ăn cơm với người khác.
3. 為預防疾病傳播，受病患污染的衣物、床單應立即更換，並以漂白水消毒環境或器物表面。